TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2026/HS-ST
Ngày 09/ 9/ 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Bách
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Trần Văn Hiền
2.Bà Trần Thị Ngát

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Dần Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Sùng A Lếnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2026/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Pờ Pó X, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2000 tại xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Nơi thường trú: Bản Leng Su Sìn, xã Sín Thầu, tỉnh Điện Biên; Số CCCD: 011200001421; ngày cấp 25/4/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công An; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Pờ Xì Giá, sinh năm 1979 và con bà Sừng Sừng Mé, sinh năm 1980; Bị cáo Pờ Pó Xá sống chung như vợ chồng với Khoàng Xè Mơ, sinh năm 2000, có 02 con lớn nhất 09 tuổi nhỏ nhất 06 tuổi. Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01: Ngày 23 tháng 6 năm 2023 Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 tháng. Ngày 23 tháng 10 năm 2024 chấp hành xong, do chưa hết thời hạn nên bị cáo không được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, chưa bị Tòa án xét xử kết tội lần nào. Bị cáo Pờ Pó X bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 6 năm 2026 đến ngày 10 tháng 6 năm 2026, tạm giam từ ngày 10 tháng 6 năm 2026 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Pờ Pó X: Bà Giàng Thị Nhung trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên tham gia tố tụng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 04 tháng 6 năm 2026, bị cáo Pờ Pó X đi bộ một mình từ nhà lên bản Nậm Vì 1, xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tìm mua ma túy về sử dung. Khi bị cáo Pờ Pó X đến khu vực ngã ba đường đi bản Nậm Vì 1, xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở đâu. Qua trao đổi mua bán bị cáo Pờ Pó X mua được của ông ta 01 (một) gói Heroine với số tiền 700.000 đồng, bị cáo Pờ Pó X cho vào trong túi áo khoác đang mặc và đi bộ về nhà. Đến khoảng 14 giờ ngày 04 tháng 6 năm 2026 bị cáo Pờ Pó X mặc áo khoác có cất giấu Heroine đi xuống bản Suối Voi, xã Sín Thầu để làm thuê khi đi đến Km 09 + 500, quốc lộ 4H2 thuộc bản Leng Su Sìn, xã Sín Thầu thì bị tổ Công tác Đồn biên phòng Leng Su Sìn, Đồn biên phòng A Pa Chải và Đồn biên phòng Sen Thượng, Công an xã Sín Thầu phối hợp phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án.

Bản kết luận giám định số 584/KL - KTHS ngày 07/6/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Pờ Pó X có khối lượng 2,17 gam là chất ma túy, loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS-KV5 ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đã truy tố bị can Pờ Pó X để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 BLHS; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Pờ Pó X từ: **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù đến: **04** (bốn) năm tù.

Áp dụng Điều 47; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Pờ Pó X không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo dẫn đến nhận thức pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xem xét xử phạt cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Pờ Pó X nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung; không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội bị cáo thấy: Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 04 tháng 6 năm 2026 tại khu vực bản Leng Su Sìn, xã Sín Thầu, tỉnh Điện Biên, bị cáo Pờ Pó X có hành vi tàng trữ 2,17 gam Heroine với mục đích sử dụng thì bị tổ Công tác Đồn biên phòng Leng Su Sìn, Đồn biên phòng A Pa Chải và Đồn biên phòng Sen Thượng, Công an xã Sín Thầu phối hợp phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 2,17gam Heroine. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Pờ Pó X đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 là hoàn toàn có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1.*"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm".*

Điểm c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo Pờ Pó X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thấy: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo Pờ Pó X thấy: Ngày 23 tháng 6 năm 2023 Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở

cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 tháng. Ngày 23 tháng 10 năm 2024 chấp hành xong, do chưa hết thời hạn nên bị cáo không được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, chưa bị Tòa án xét xử kết tội lần nào.

Trong qúa trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Pờ Pó X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét xử phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS có căn cứ nên được áp dụng. Đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy chưa phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội do đó HĐXX chưa chấp nhận.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi đã bán Heroine cho bị cáo Pờ Pó X. Do không biết tên, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan CSĐT không có cơ sở để xác minh làm rõ. Do đó HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng: 1,96 gam Heroine và 01 (một) mảnh nilon trong suốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó HĐXX chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát, người bào chữa, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo Pờ Pó X có giấy chứng nhận hộ nghèo do UBND xã cấp. Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; HĐXX quyết định miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không khiếu nại hoặc ý kiến gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

1.**Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo Pờ Pó X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2.**Về hình phạt**: Xử phạt bị cáo Pờ Pó Xá: **03** (ba) năm **08** (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 04 tháng 6 năm 2026.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

-Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng: 1,96 gam Heroine và 01 (một) mảnh nilon trong suốt.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 6 năm 2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Phân trại tạm giam Nà Hỳ, tỉnh Điện Biên.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Bị cáo Pờ Pó X có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 09 tháng 9 năm 2026).

Nơi nhận:
- Phòng GĐ -TT, KT-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5, tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Nà Hỳ, tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HS – LLTư pháp Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; người bào chữa;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng A Bách

Các thành viên **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Trần Văn Hiền **Trần Thị Ngát** **Giàng A Bách**